

Số: /KL-BHXH

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại Công ty TNHH Đức Châu

Thực hiện Quyết định số 2898/QĐ-BHXH ngày 21/10/2024 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Khánh Hòa về việc thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) tại Công ty TNHH Đức Châu, từ ngày 30/10/2024 đến ngày 31/10/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Đức Châu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTT ngày 08/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, BHXH tỉnh Khánh Hòa kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị: Công ty TNHH Đức Châu (sau đây gọi là Công ty).
- Địa chỉ: Thôn Phú Khánh Hạ, xã Diên Thạnh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 0935651999
- Mã số doanh nghiệp: 4200770148
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 4200770148; Ngày cấp: Cấp lần đầu ngày 10/9/2008; Giấy đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 02/7/2024. Nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.
- Loại hình Công ty: Doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp
- Người đại diện theo pháp luật: Trần Thị Tú Trinh Giới tính: Nữ
- Chức danh: Giám đốc
- Lĩnh vực quản lý, ngành nghề đăng ký sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Thanh tra đóng BHXH, BHYT, BHTN

2.1.1. Đối tượng đóng BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ, BNN)

a) Số liệu quản lý, sử dụng lao động: Phụ lục I kèm theo Biên bản Kiểm tra, xác minh ngày 31/10/2024

DVT: Người

- Đến ngày 31/12/2023, số lao động đang quản lý, trong đó: : 22
- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, : 13

BHTNLĐ, BNN

| | | | |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---|----|
| ++ | Số lao động đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | 13 |
| ++ | Số lao động đang nghỉ thai sản | : | - |
| ++ | Số lao động chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | - |
| + | Số lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng | : | 9 |
| + | Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | - |
| - | Đến ngày 30/9/2024, số lao động đang quản lý, trong đó: | : | 11 |
| + | Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | 11 |
| ++ | Số lao động đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | 11 |
| ++ | Số lao động đang nghỉ thai sản | : | - |
| ++ | Số lao động chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | - |
| + | Số lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng | : | - |
| + | Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN | : | - |

b) Tình hình đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN

- Tính đến ngày 31/12/2023, Công ty đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho 13/13 lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN.

- Tính đến ngày 30/9/2024, Công ty đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho 11/11 lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN.

- Kiểm tra, đối chiếu hợp đồng lao động từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2024 với quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của người lao động trong Hệ thống quản lý thu và sổ thẻ (Phần mềm TST), cho thấy: Công ty đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động đúng với thời gian ghi trong hợp đồng lao động đã ký với người lao động đang làm việc tại Công ty.

- Công ty kịp thời điều chỉnh tăng, giảm lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động khi có phát sinh.

- Công ty lưu trữ đầy đủ chứng từ liên quan đến việc đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của người lao động đảm bảo tính pháp lý của chứng từ.

c) Tình hình khai Quyết toán thuế thu nhập cá nhân:

* Năm 2023:

- Tổng số lao động đã tham gia BHXH trong năm 2023: 16 người.

- Tổng số lao động kê khai trong Bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo biểu lũy tiến từng phần (Mẫu số 05-1/BK-QTT-TNCN): 31 người (trong đó: 15 lao

động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng).

2.1.2. Phương thức đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN

a) Số liệu: Phụ lục II kèm theo Biên bản Kiểm tra, xác minh ngày 31/10/2024

b) Phương thức đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN:

Từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2024, Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN vào quỹ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN, như sau:

- Đến ngày 31/12/2023, Công ty đã đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động đến hết tháng 9/2024.

- Đến ngày 30/9/2024, Công ty đã đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động đến hết tháng 9/2024.

- Công ty lưu trữ đầy đủ chứng từ liên quan đến việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN đảm bảo tính pháp lý của chứng từ.

2.1.3. Mức đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN

- Mức lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN thấp nhất: Từ tháng 01/2023 đến tháng 6/2024 là 3.894.800 đồng; từ tháng 7/2024 đến tháng 9/2024 là 4.130.200 đồng (huyện Diên Khánh - Vùng III).

- Kiểm tra, đối chiếu hợp đồng lao động, quyết định tăng lương, bảng thanh toán tiền lương với quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của người lao động trong Hệ thống quản lý thu và sổ thẻ (Phần mềm TST) từ tháng 01/2023 đến tháng 8/2024, cho thấy: Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động với mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN đúng với hợp đồng lao động, quyết định tăng lương, bảng thanh toán tiền lương và không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động (Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ); Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động (Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ) và các văn bản hướng dẫn về tiền lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của cơ quan có thẩm quyền.

- Công ty kịp thời điều chỉnh mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động khi có phát sinh.

2.1.4. Hồ sơ đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN

- Kiểm tra, đối chiếu hợp đồng lao động với quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của người lao động trong Hệ thống quản lý thu và sổ thẻ (Phần mềm TST) từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2024, cho thấy: Khi ký hợp đồng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động, Công ty đã ghi chưa đầy đủ chức danh nghề, công việc làm của đa số người lao động đang làm việc tại Công ty, cụ thể:

+ Ghi chưa đầy đủ chức danh nghề công việc làm thực tế của 09 lao động là “Lái xe ô tô khách từ 40 ghế đến dưới 80 ghế”, khi ký Hợp đồng lao động và tham gia BHXH, Công ty ghi: “Tài xế lái xe”. Theo Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 56240129/GPKDVT ngày 19/3/2024 cấp cho Công ty và quy định tại Thông tư số

11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020) trong lĩnh vực vận tải có ngành nghề nặng nhọc, nguy hiểm là “Lái xe ô tô khách từ 40 ghế đến dưới 80 ghế”. Tại thời điểm kiểm tra, Công ty chưa thực hiện kiểm tra, rà soát lại chức danh nghề, công việc làm của toàn bộ người lao động của Công ty để xác định người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (Danh sách kèm theo).

- Căn cứ Danh sách và hồ sơ đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tại Công ty đến tháng 9/2024, cho thấy:

+ Tổng số lao động đã được cấp bìa sổ BHXH là 11/11 lao động.

+ Tại thời điểm thanh tra, Công ty đã thực hiện việc trả bìa sổ cho người lao động theo đúng quy định.

- Công ty lưu trữ đầy đủ hợp đồng lao động của người lao động, đảm bảo tính pháp lý của chúng từ.

2.1.5. Việc thực hiện giao dịch điện tử

Công ty đã thực hiện giao dịch điện tử để đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động. Việc giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH giữa Công ty với cơ quan BHXH được tiến hành thuận lợi, không xảy ra vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật đã được Công ty thực hiện

a) Tính đến ngày 31/12/2023, Công ty đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho 13/13 lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN. Tính đến ngày 30/9/2024, Công ty đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho 11/11 lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN.

b) Từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2024, Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN hằng tháng vào quỹ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cụ thể: Đến 30/9/2024, Công ty đã đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động đến hết tháng 9/2024.

c) Đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động đúng với thời gian ghi trong hợp đồng lao động đã ký với người lao động đang làm việc tại Công ty.

d) Đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động với mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN đúng với hợp đồng lao động và không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022, Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn về tiền lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Công ty kịp thời điều chỉnh tăng, giảm lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN và điều chỉnh tăng, giảm mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động khi có phát sinh.

e) Tổng số lao động đã được cấp bìa sổ BHXH là 11/11 lao động. Tại thời điểm kiểm tra, Công ty đã thực hiện việc trả bìa sổ và thực hiện việc ký nhận khi bàn giao bìa sổ BHXH cho người lao động theo đúng quy định.

g) Công ty lưu trữ đầy đủ chứng từ liên quan đến việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN và hợp đồng lao động của người lao động đảm bảo tính pháp lý của chứng từ.

h) Đã thực hiện giao dịch điện tử để đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động. Việc giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH giữa Công ty với cơ quan BHXH được tiến hành thuận lợi, không xảy ra vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3.2. Những quy định của pháp luật chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ:

Khi ký hợp đồng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động, Công ty đã ghi chưa đầy đủ chức danh nghề, công việc làm của đa số người lao động đang làm việc tại Công ty, cụ thể: Ghi chưa đầy đủ chức danh nghề công việc làm thực tế của 09 lao động là “Lái xe ô tô khách từ 40 ghế đến dưới 80 ghế”, khi ký Hợp đồng lao động và tham gia BHXH, Công ty ghi: “Tài xế lái xe”. Theo Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 56240129/GPKDVT ngày 19/3/2024 cấp cho Công ty và quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020) trong lĩnh vực vận tải có ngành nghề nặng nhọc, nguy hiểm là “Lái xe ô tô khách từ 40 ghế đến dưới 80 ghế”. Tại thời điểm kiểm tra, Công ty chưa thực hiện kiểm tra, rà soát lại chức danh nghề, công việc làm của toàn bộ người lao động của Công ty để xác định người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

5.1. Công ty TNHH Đức Châu

5.1.1. Yêu cầu Công ty thực hiện các kiến nghị sau:

a) Tiếp tục thực hiện tốt việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động và trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN hàng tháng đầy đủ vào quỹ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN theo đúng quy định của Luật BHXH số 58/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13; Luật Việc làm số 38/2013/QH13 và Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13.

b) Kiểm tra, rà soát toàn bộ chức danh nghề, công việc làm thực tế của người lao động. Ký phụ lục Hợp đồng lao động và lập thủ tục điều chỉnh chức danh nghề, công việc làm của 09 lao động từ thời điểm kiểm tra theo đúng chức danh nghề, công việc làm thực tế của người lao động và theo đúng Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại. Đối với thời gian trước thời điểm kiểm tra, lập thủ tục điều chỉnh chức danh nghề, công việc làm nặng nhọc, độc

hại, nguy hiểm cho người lao động theo hướng dẫn của cơ quan BHXH.

5.1.2. Yêu cầu Công ty TNHH Đức Châu tổ chức thực hiện các kiến nghị nêu tại điểm 5.1.1 mục 5.1 Kết luận này; đồng thời niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Công ty trong thời gian ít nhất là 15 ngày liên tục và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên gửi về BHXH tỉnh Khánh Hòa qua Phòng Thanh tra - Kiểm tra, địa chỉ: Số 05 Huỳnh Thúc Kháng, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa trước ngày 20/12/2024.

5.2. Đối với cơ quan BHXH

5.2.1. BHXH huyện Diên Khánh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc Công ty thực hiện kiến nghị nêu tại mục 5 Kết luận này và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện kiến nghị nêu trên gửi về BHXH tỉnh Khánh Hòa qua Phòng Thanh tra - Kiểm tra - BHXH tỉnh Khánh Hòa trước 20/12/2024.

5.2.2. Giao Phòng Truyền thông thực hiện đăng tải kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử của BHXH tỉnh Khánh Hòa ít nhất 15 ngày liên tục.

5.2.3. Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam;
- UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Thanh tra BHXH Việt Nam;
- Công ty TNHH Đức Châu;
- PGĐ Lê Hùng Chính;
- BHXH huyện Diên Khánh;
- Phòng Truyền thông;
- Đăng Web BHXH tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TTKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng Chính